

Bản án số: 105/2022/HS-PT
Ngày 27-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Phương

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Hải Hà

Ông Đỗ Cao Khánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Trà My là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Kông - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2022/TLPT-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Duy P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2022/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Phạm Duy P, sinh năm 1989; nơi cư trú: Ấp Đ, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh S và bà Nguyễn Hồng P; bị cáo có vợ nhưng đã ly hôn; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14 tháng 01 năm 2022 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (không triệu tập dự phiên tòa phúc thẩm): Ông Phạm Thanh S, sinh năm 1967; địa chỉ: Ấp Đ, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ, ngày 13 tháng 01 năm 2022, Phạm Duy P dùng điện thoại liên lạc với một người tên T (không xác định được địa chỉ cụ thể) qua số điện thoại 0915682081 để mua ma túy nhằm mục đích sử dụng. Cả hai hẹn giao nhận ma túy tại khu vực cầu R thuộc ấp R, xã K, huyện T. Phạm Duy P điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu trắng biển kiểm soát số 69N1-409.35 của ông Phạm Thanh

S đến nơi hẹn và gọi điện cho T và được T chỉ nơi cất giấu ma túy. Theo hướng dẫn, Phạm Duy P đi lên cầu thì phát hiện và nhặt lấy 01 hộp giấy bên trong có chứa 05 viên ma túy tổng hợp và 01 bịch ma túy màu trắng. Phạm Duy P giấu ma túy vào túi quần rồi điều khiển xe đi đến khóm 7, thị trấn S thì bị Công an thị trấn S bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy mà Phạm Duy P đang cất giấu trong người. Ngoài ra còn thu giữ của Phạm Duy P 01 xe mô tô hiệu Wave màu trắng biển kiểm soát số 69N1-409.35; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10s, màu đen, có số seri R9AM800V5PJ, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra còn thu giữ của Phạm Duy P 01 áo khoác vải, dài tay, màu tím, trắng, xám, đen; 01 quần sọt jeans màu xám đen, phía trước có 01 túi, phía sau có túi, có chữ “N Gold good new jeans”.

Tại Kết luận giám định số: 17/GĐH-PC09 ngày 18/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: 05 viên nén màu trắng ngà bên trong bọc nilon màu trắng (thu giữ của Phạm Duy P) là ma túy, có tổng khối lượng 2,2819 gam, loại MDMA; tinh thể màu trắng bên trong bọc nilon màu trắng (thu giữ của Phạm Duy P) là ma túy, có khối lượng 1,4399 gam, loại Ketamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2022/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau đã quyết định:

Căn cứ vào điểm c, g khoản 1 Điều 249, Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Duy P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 09/5/2022 bị cáo Phạm Duy P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Duy P được thực hiện trong hạn luật định nên việc kháng cáo được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Duy P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2022/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Bị cáo Phạm Duy P thừa nhận đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại MDMA với khối lượng là 2,2819 gam và loại Ketamine với khối lượng 1,4399 gam, mục đích để sử dụng. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy” là đúng người, đúng tội và áp dụng mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã phạm. Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm c, g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là chưa chính xác. Tại Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích các chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, theo quy định tại Điều 5 của Nghị định thì việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy trong trường hợp các chất ma túy không được quy định trong cùng một điểm thuộc các khoản của một trong các Điều 248, 249, 250, 251, 252 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp phạm tội của Phạm Duy P phải được áp dụng tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, do “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này*”. Tuy nhiên, việc sai sót của cấp sơ thẩm không làm ảnh hưởng đến việc xác định tội danh đối với bị cáo và cũng cùng khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do vậy, không nhất thiết phải sửa án sơ thẩm mà chỉ cần điều chỉnh cho đúng quy định.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo cho thấy: Bị cáo kháng cáo và chỉ xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo đã ăn năn hối cải, trước đó bị cáo là bộ đội xuất ngũ, ông bà nội của bị cáo có công với cách mạng, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Tất cả các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và những lý do, điều kiện mà bị cáo đặt ra để xin giảm nhẹ hình phạt đều đã được cấp sơ thẩm xem xét, đánh giá. Hơn nữa, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là mầm mống của nhiều loại tội phạm khác; khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ là không nhỏ (3,7218 gam). Cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất của vụ án, xem xét nhân thân bị cáo, áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và từ đó quyết định hình phạt 02 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào khác. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Từ các phân tích nêu trên, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2022/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Duy P. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2022/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

2. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xử phạt bị cáo Phạm Duy P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/01/2022.

- Bị cáo Phạm Duy P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Công an huyện Trần Văn Thời;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HSVA; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thế Phương

